

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI

**BÀI: Tình hình hợp tác giao thương đối với mặt hàng cà phê của Việt Nam
với thị trường CPTPP trong tháng 12/2024**

THUỘC NHIỆM VỤ
**“Thu thập, tổng hợp, phân tích và cung cấp thông tin phục vụ triển khai
hiệp định CPTPP năm 2024”**

Hà Nội, 2024

Tình hình xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang khối thị trường CPTPP trong 11 tháng năm 2024

Đánh giá tổng quan tình hình xuất khẩu cà phê sang thị trường CPTPP trong tháng 11/2024 và 11 tháng năm 2024.

Trong 11 tháng năm 2024, xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang các thị trường thuộc Hiệp định CPTPP ghi nhận những kết quả tích cực, phản ánh hiệu quả của việc tận dụng các ưu đãi thuế quan và cải tiến chiến lược thương mại. Kim ngạch xuất khẩu cà phê sang khu vực này đạt 612,68 triệu USD, tăng 24,81% so với cùng kỳ năm 2023. Riêng trong tháng 11/2024, con số này đạt 50,94 triệu USD, tăng mạnh 63,22% so với tháng trước và tăng 33,55% so với cùng tháng năm trước, cho thấy sự tăng trưởng ổn định và tiềm năng mạnh mẽ của các thị trường CPTPP, đặc biệt trong giai đoạn cuối năm khi nhu cầu tiêu thụ gia tăng. Ước tính cả năm 2024, kim ngạch xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang khối CPTPP đạt 668,38 triệu USD, tăng 36,16% so với năm 2023, một dấu hiệu tích cực khẳng định vai trò ngày càng quan trọng của khu vực này trong tổng thể chiến lược xuất khẩu cà phê của Việt Nam.

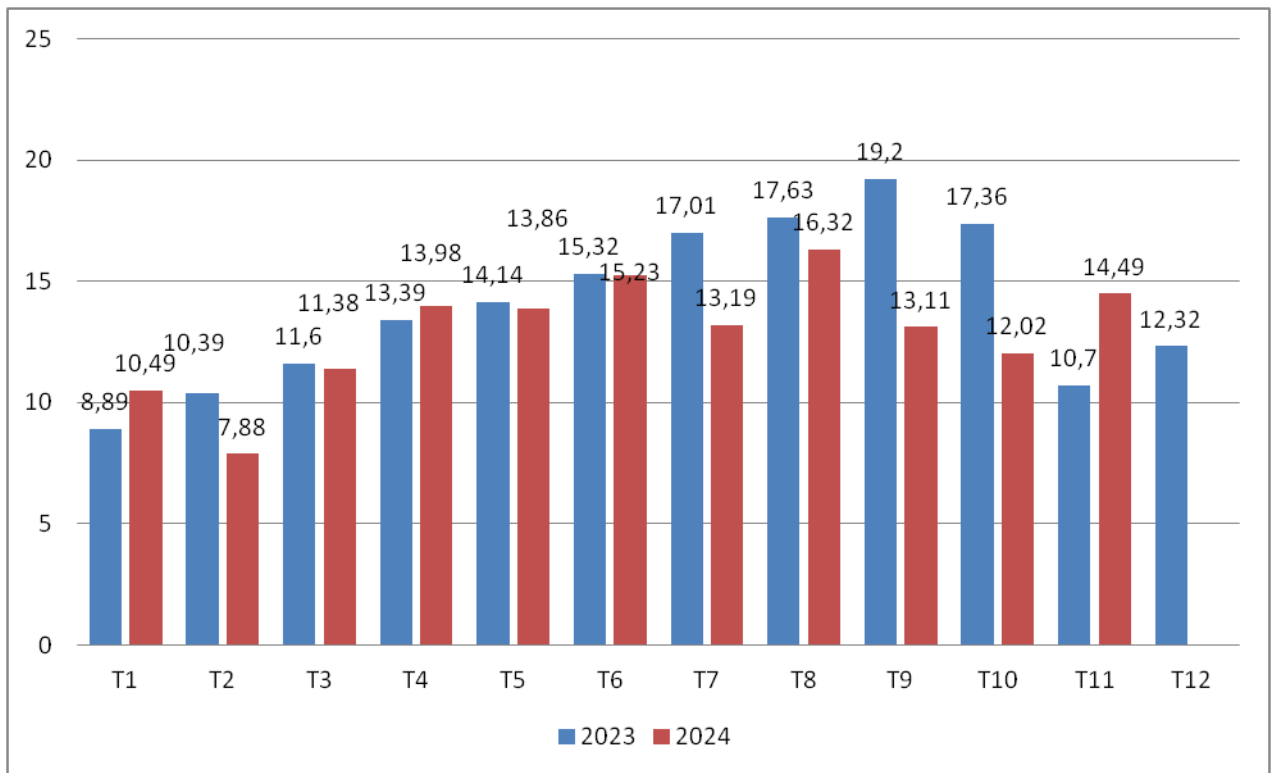
Trong cơ cấu thị trường, Nhật Bản tiếp tục dẫn đầu với kim ngạch xuất khẩu ước đạt 395,22 triệu USD, tăng 45,42% so với năm 2023 và chiếm khoảng 59,13% tổng kim ngạch xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang toàn khối CPTPP. Bên cạnh Nhật Bản, Malaysia nổi lên như một điểm sáng với mức tăng trưởng ấn tượng, ước đạt 153,02 triệu USD trong năm 2024, tăng 131,68% so với năm 2023. Sự đột phá từ Malaysia đã góp phần quan trọng vào việc đa dạng hóa thị trường và giảm sự phụ thuộc vào các thị trường truyền thống.

So với năm 2023, năm 2024 đánh dấu sự cải thiện vượt bậc cả về kim ngạch lẫn thị phần tại các thị trường CPTPP, nhờ vào việc cải tiến chất lượng sản phẩm, đẩy mạnh thương hiệu cà phê Việt Nam, và chiến lược khai thác sâu vào các thị trường tiềm năng. Tuy nhiên, để duy trì đà tăng trưởng này, ngành cà phê cần tiếp

tục mở rộng các dòng sản phẩm có giá trị cao, đẩy mạnh xúc tiến thương mại, và đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe của từng thị trường. Với đà phát triển tích cực trong năm 2024, CPTPP được kỳ vọng sẽ tiếp tục là khu vực đóng góp quan trọng vào tổng kim ngạch xuất khẩu cà phê của Việt Nam.

Biểu đồ 1: Tỷ trọng của thị trường CPTPP trong tổng trị giá xuất khẩu cà phê của Việt Nam, hàng tháng năm 2023-2024

Đơn vị tính: %



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan Việt Nam

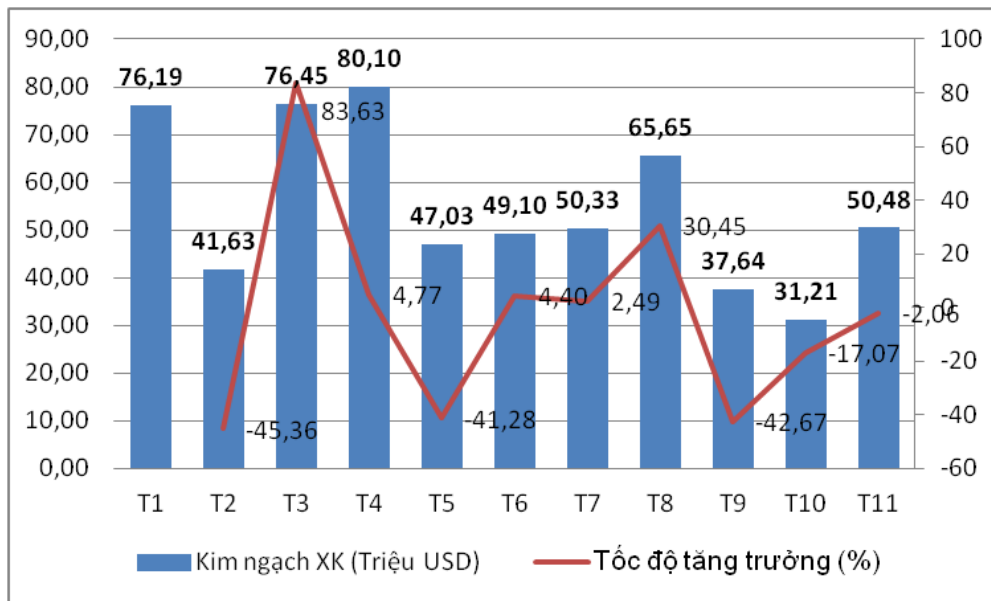
Trong 11 tháng đầu năm, tỷ trọng xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang các nước thuộc CPTPP đạt trung bình 12,9% tổng kim ngạch xuất khẩu cà phê của cả nước, cho thấy CPTPP là một thị trường quan trọng nhưng chưa phải là thị trường chính trong cơ cấu xuất khẩu cà phê của Việt Nam. Mặc dù Việt Nam là nước xuất khẩu cà phê lớn thứ hai thế giới, song 11 tháng năm 2024, tỷ trọng xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang CPTPP đạt trung bình 12,9%/tháng, cho thấy tiềm năng của thị trường CPTPP vẫn chưa được khai thác hết. Với những ưu đãi thuế quan mà

hiệp định này mang lại, các doanh nghiệp Việt Nam có cơ hội tiếp cận các thị trường giàu tiềm năng như Nhật Bản, Canada, Úc, và Mexico.

Trong 11 tháng năm 2024, xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang các thị trường thuộc CPTPP tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, với tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 55,11 triệu USD/tháng. Các thị trường trọng điểm trong CPTPP như Nhật Bản, Canada, Úc, và Mexico đóng góp phần lớn vào sự tăng trưởng này, nhờ sự gia tăng đáng kể về nhu cầu đối với cà phê Việt Nam – đặc biệt là các dòng sản phẩm chất lượng cao như và cà phê hòa tan.

Biểu đồ 2: Tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang các thị trường CPTPP hàng tháng năm 2024

Đơn vị tính: %, Triệu USD



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan

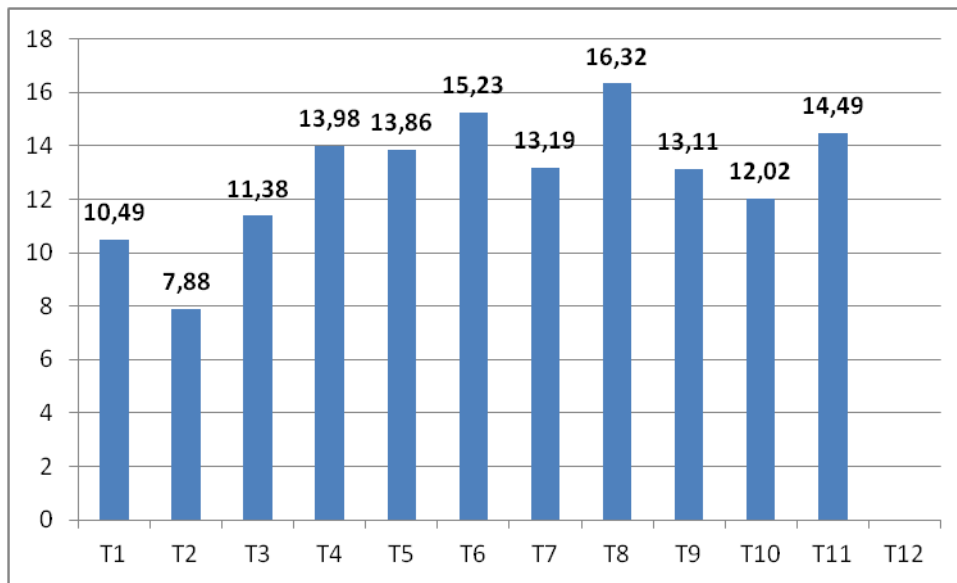
Trong 11 tháng năm 2024, tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang các thị trường thuộc CPTPP đã trải qua những biến động đáng kể. Tháng 2/2024 ghi nhận mức sụt giảm mạnh nhất với kim ngạch xuất khẩu giảm tới 45,36% so với tháng trước, chỉ đạt 41,63 triệu USD. Tuy nhiên, ngay sau đó, tháng 3/2024 chứng kiến sự phục hồi ấn tượng khi kim ngạch tăng trưởng mạnh mẽ tới 83,63%, đạt 76,45 triệu USD. Sự bứt phá này cho thấy nỗ lực khôi phục

hoạt động xuất khẩu và khả năng đáp ứng nhanh của các doanh nghiệp cà phê Việt Nam trước sự thay đổi của thị trường.

Nhìn chung, trong 11 tháng năm 2024, kim ngạch xuất khẩu cà phê sang các nước CPTPP duy trì ở mức trung bình 50,48 triệu USD/tháng. Sự ổn định này đến từ ưu đãi thuế quan trong CPTPP, cùng với khả năng cạnh tranh về chất lượng và giá cả của cà phê Việt Nam. Tuy nhiên, sự biến động lớn giữa các tháng cũng đặt ra yêu cầu đối với doanh nghiệp và ngành cà phê Việt Nam cần chú trọng hơn trong việc xây dựng chiến lược xuất khẩu bền vững, nâng cao năng lực dự báo nhu cầu thị trường và điều chỉnh kế hoạch sản xuất, xuất khẩu linh hoạt để tận dụng tối đa tiềm năng từ CPTPP.

Biểu đồ 3: Tỷ trọng xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang CPTPP trong tổng kim ngạch xuất khẩu cà phê Việt Nam ra thế giới hàng tháng năm 2024

Đơn vị tính: %



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan

Trong năm 2024, tỷ trọng xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang các quốc gia thành viên Hiệp định CPTPP trong tổng kim ngạch xuất khẩu cà phê của Việt Nam ra thế giới đã có sự biến động đáng chú ý qua từng tháng, phản ánh cả yếu tố mùa vụ lẫn biến động thị trường. Trong tháng 1, tỷ trọng đạt 10,49%, khởi đầu ở mức

trung bình. Tuy nhiên, tháng 2 ghi nhận mức giảm xuống còn 7,88%, có thể do thời gian nghỉ Tết Nguyên đán ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu. Bắt đầu từ tháng 3, tỷ trọng tăng lên 11,38% và tiếp tục duy trì xu hướng tích cực trong các tháng tiếp theo, đạt đỉnh vào tháng 8 với 16,32%.

Tỷ trọng xuất khẩu giảm nhẹ vào tháng 9 và tháng 10, lần lượt còn 13,11% và 12,02%, song sang tháng 11 lại có sự nhích lên nhẹ với mức tỷ trọng đạt 14,49%, duy trì mức ổn định so với đầu năm, cho thấy sự bền vững của thị trường CPTPP đối với ngành cà phê Việt Nam, bất chấp những khó khăn từ biến động kinh tế toàn cầu.

Cơ cấu thị trường xuất/nhập khẩu sang/từ thị trường CPTPP

Trong 11 tháng năm 2024, xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang các thị trường thuộc Hiệp định CPTPP ghi nhận sự tăng trưởng ấn tượng, thể hiện vai trò ngày càng quan trọng của khu vực này trong chiến lược phát triển thương mại của ngành cà phê. Riêng trong tháng 11/2024, kim ngạch xuất khẩu đạt 50,94 triệu USD, tăng mạnh 63,22% so với tháng trước và tăng 33,55% so với cùng kỳ năm trước. Sự tăng trưởng đột phá này phản ánh nhu cầu tiêu thụ cà phê tại các nước CPTPP, đặc biệt trong giai đoạn cuối năm, khi nhu cầu nhập khẩu thường tăng cao để phục vụ mùa lễ hội.

Tính chung 11 tháng, kim ngạch xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang khu vực đạt 612,68 triệu USD, tăng 24,81% so với cùng kỳ năm 2023, cho thấy sự ổn định trong sức mua từ các thị trường thành viên như Nhật Bản, Canada, Úc và Mexico.

Bảng 1: Thị trường xuất khẩu cà phê của Việt Nam trong khối CPTPP 11 tháng năm 2024.

Thị trường	Tháng 11/2024			11 Tháng 2024			Ước năm 2024	
	Trị giá (Triệu USD)	So với Tháng 10/2024 (%)	So với Tháng 11/2023 (%)	Trị giá (Triệu USD)	So với Tháng 10/2024 (%)	Tỷ trọng 11 Tháng 2024 (%)	Trị giá (Triệu USD)	So với năm 2023 (%)

Thị trường	Tháng 11/2024			11 Tháng 2024			Ước năm 2024	
	Trị giá (Triệu USD)	So với Tháng 10/2024 (%)	So với Tháng 11/2023 (%)	Trị giá (Triệu USD)	So với Tháng 10/2024 (%)	Tỷ trọng 11 Tháng 2024 (%)	Trị giá (Triệu USD)	So với năm 2023 (%)
Tổng XK sang các thị trường CPTPP. Trong đó,	50,94	63,22	33,55	612,68	24,81	100,00	668,38	36,16
Nhật Bản	16,41	14,72	-14,76	362,29	33,3	59,13	395,22	45,42
Malaysia	12,51	19,9	57,56	140,27	112,38	22,89	153,02	131,68
Australia	14,23	588,27	130,59	58,95	58,38	9,62	64,30	72,78
Canada	1,91	17,01	15,56	21,42	17,54	3,50	23,37	28,23
Mexico	3,75	100,77	38,03	10,95	-86,37	1,79	11,95	-85,13
Chile	0,94	113,22		7,81	9,9	1,27	8,52	19,89
Singapore	0,35	-7,04	-10,12	6,82	11,17	1,11	7,45	21,27
New Zealand	0,85	795,72	3088,47	4,17	3,51	0,68	4,55	12,92

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan Việt Nam

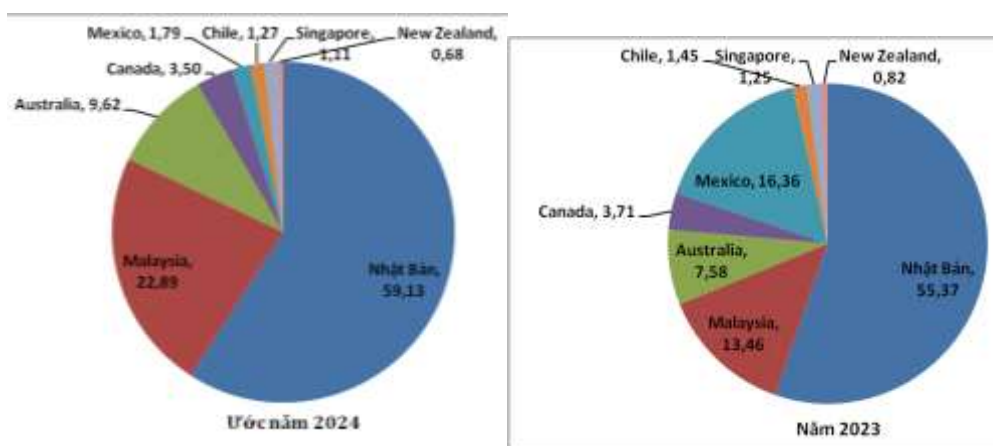
Cơ cấu thị trường xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang khối CPTPP cho thấy Nhật Bản giữ vai trò chủ chốt, là thị trường dẫn đầu về kim ngạch nhập khẩu cà phê của Việt Nam trong khu vực. Trong tháng 11/2024, kim ngạch xuất khẩu cà phê sang Nhật Bản đạt 16,41 triệu USD, tăng 14,72% so với tháng trước, đây là tín hiệu phục hồi tích cực sau những biến động ngắn hạn. Tuy nhiên, con số này vẫn giảm 14,76% so với cùng kỳ năm trước, chỉ ra áp lực cạnh tranh và sự điều chỉnh trong nhu cầu nhập khẩu của Nhật Bản. Lũy kế 10 tháng đầu năm, kim ngạch xuất khẩu cà phê sang Nhật Bản đạt 362,29 triệu USD, tăng 33,3% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm tới 59,13% tổng kim ngạch xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang toàn CPTPP, khẳng định Nhật Bản là thị trường chiến lược, đóng góp phần lớn vào thành công của ngành cà phê Việt Nam trong khu vực.

Ước tính cả năm 2024, kim ngạch xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang khối CPTPP đạt 668,38 triệu USD, tăng mạnh 36,16% so với cùng kỳ năm 2023, đánh

dầu một năm bứt phá đáng kể của ngành cà phê Việt Nam tại các thị trường thuộc hiệp định này. Đây là kết quả của việc tận dụng hiệu quả các ưu đãi thuế quan từ CPTPP, cùng với sự nâng cao chất lượng và giá trị gia tăng của các sản phẩm cà phê, đặc biệt là cà phê chế biến sâu. Trong đó, Nhật Bản tiếp tục giữ vững vị thế là thị trường xuất khẩu cà phê lớn nhất của Việt Nam trong khối, với kim ngạch ước đạt 395,22 triệu USD, tăng 45,42% so với cùng kỳ năm trước. Sự tăng trưởng mạnh mẽ này phản ánh khả năng đáp ứng tốt các yêu cầu khắt khe về chất lượng của thị trường Nhật Bản, nơi cà phê Việt Nam đang ngày càng khẳng định vị thế nhờ những sản phẩm chất lượng cao và chiến lược tiếp cận thị trường hiệu quả.

Ngoài Nhật Bản, Malaysia nổi lên như một thị trường đáng chú ý trong năm 2024, với kim ngạch xuất khẩu cà phê ước đạt 153,02 triệu USD, tăng đột biến 131,68% so với cùng kỳ. Mức tăng trưởng ấn tượng từ Malaysia không chỉ mở ra cơ hội lớn cho các doanh nghiệp cà phê, mà còn góp phần đa dạng hóa cơ cấu thị trường xuất khẩu, giảm sự phụ thuộc vào các thị trường lớn như Nhật Bản.

Biểu đồ 4: Cơ cấu thị trường xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang các nước thuộc CPTPP ước thực hiện trong năm 2024 (% tính theo trị giá)

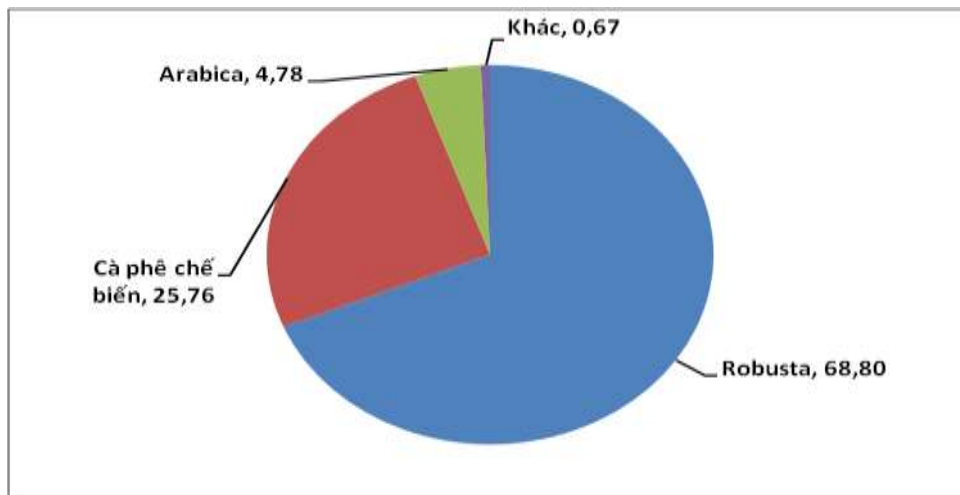


Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan Việt Nam

Cơ cấu chủng loại mặt hàng cà phê xuất khẩu của Việt Nam sang các nước thị trường CPTPP

Trong năm 2024, cơ cấu chủng loại cà phê xuất khẩu của Việt Nam sang các thị trường thuộc CPTPP tiếp tục thể hiện rõ nét ưu thế của cà phê Robusta. Với kim ngạch xuất khẩu ước tính đạt 426,08 triệu USD, cà phê Robusta chiếm tỷ trọng lớn 68,8% trong tổng kim ngạch xuất khẩu cà phê sang các nước CPTPP. Con số này cho thấy vị thế vững chắc của Việt Nam trong phân khúc cà phê Robusta trên thị trường quốc tế, nhờ sản lượng dồi dào, giá thành cạnh tranh và chất lượng ổn định. Cà phê Robusta của Việt Nam không chỉ đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trực tiếp mà còn là nguồn nguyên liệu quan trọng cho ngành công nghiệp chế biến cà phê hòa tan tại nhiều quốc gia CPTPP như Nhật Bản, Canada và Úc.

Biểu đồ 5: Cơ cấu tỷ trọng các nhóm mặt hàng cà phê xuất khẩu chủ lực của nước ta sang CPTPP ước thực hiện năm 2024



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan Việt Nam

Xếp thứ hai trong cơ cấu xuất khẩu là nhóm cà phê chế biến, với kim ngạch cả năm 2024 ước đạt 159,5 triệu USD, chiếm 25,76% tổng kim ngạch. Sự phát triển của cà phê chế biến cho thấy nỗ lực chuyển dịch cơ cấu sản phẩm của ngành cà phê Việt Nam theo hướng gia tăng giá trị, giảm phụ thuộc vào xuất khẩu thô. Tại các quốc gia thuộc CPTPP, người tiêu dùng ngày càng ưa chuộng các sản phẩm cà phê chế biến tiện lợi, chất lượng cao.